

NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN THÁI BÌNH

Sẵn sàng vận hành thương mại

Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình là một trong hai nhà máy thuộc Trung tâm điện lực Thái Bình, được khởi công từ ngày 22/2/2014. Hiện nay, Nhà máy đang vận hành thử nghiệm một số thiết bị và sẽ đưa vào vận hành thương mại tổ máy số 1 vào tháng 10/2017 và tổ máy số 2 vào tháng 4/2018.



Trung tâm điều khiển hệ thống điện đã sẵn sàng cho việc vận hành thương mại tổ máy số 1.

Nhà máy nhiệt điện Thái Bình có công suất 600MW, gồm 2 tổ máy, mỗi tổ công suất 300MW do Tập đoàn Điện lực Việt Nam làm chủ đầu

tư. Đây là nhà máy được trang bị công nghệ, thiết bị hiện đại, được thiết kế và xây dựng đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ môi trường với nhà thầu

chính là Tập đoàn Marubeni Nhật Bản có tổng mức đầu tư 26.584 tỷ đồng. Đến nay khối lượng công việc đã được nhà thầu thực hiện cơ bản đáp ứng hợp đồng, các

hạng mục nhà máy chính (EPC) đã đạt 97,98%, trong đó công tác thiết kế đạt 99,95%, chế tạo và mua sắm đạt 99,99%, công tác xây dựng đạt 98,63%, công tác lắp đặt đạt 88,72%, công tác chạy thử đạt 56,28%. Đến nay nhà thầu đang tập trung thực hiện các công tác chạy thử của dự án, các hệ thống thiết bị đã hoàn thành lắp đặt phục vụ vận hành. Các nhiệm vụ vận hành cho công tác chạy thử nghiệm như than, dầu, đá vôi đã và đang thực hiện cung cấp theo tiến độ, trong đó đã cấp vào kho khoảng 42.000 tấn than, 7.000 tấn HFO và 1.000 tấn DO, 4.000 tấn đá vôi. Trong tháng 8, nhà thầu tiến hành đốt than lần đầu cho lò hơi số 1 và tiến hành vận hành thử nghiệm tại các phụ tải khác nhau của tổ máy, đốt lại lò hơi tổ máy số 2 và thực hiện kiểm tra các phần kỹ thuật, an toàn trước khi hòa đồng bộ vào lưới điện quốc gia. Trước đó, từ cuối tháng 3 đến cuối tháng 5,

Nhà máy đã tiến hành đốt lần đầu và hòa đồng bộ lần đầu bằng dầu HFO thành công. Đối với tổ máy 2 cũng đã thực hiện đốt dầu HFO trong đầu tháng 7, vượt kế hoạch đề ra hơn 1 tháng và đang chuẩn bị hòa đồng bộ lần đầu trong tháng 8. Đến nay, lực lượng quản lý vận hành đã đào tạo xong, đang được nhà thầu chuyển giao vận hành.

Đặc biệt, các thiết bị bảo vệ môi trường như ống khói, hệ thống lọc bụi tĩnh điện, hệ thống khử lưu huỳnh, hệ thống giám sát khí thải, hệ thống xử lý nước thải đã lắp đặt và đưa vào vận hành thử nghiệm ở các tổ máy. Đối với hệ thống quan trắc tự động, nhà thầu đã lắp đặt và thử nghiệm xong hệ thống giám sát online đối với khí thải và đang trong quá trình hoàn thiện hệ thống giám sát nước thải. Dự kiến trong quý IV/2017 sẽ hoàn thiện công tác lắp đặt và chạy thử. Ngoài ra, Ban Quản lý dự án tiếp tục đón tiếp tổng thầu Marubeni hoàn thiện việc gửi các số liệu giám sát về Sở Tài nguyên và Môi trường, đồng thời thống nhất với các bên liên quan trong việc thực hiện lắp đặt màn hình điện tử cỡ lớn ở một số vị trí của tỉnh. Cùng với đó, Ban Quản lý dự án đã ký quy chế phối hợp giám sát cộng đồng về bảo vệ môi trường với các sở, ngành và chính quyền địa phương do Ủy ban MTTQ

tỉnh chủ trì. Hàng tháng, Ban Quản lý dự án sẽ cập nhật kế hoạch vận hành thử nghiệm và thông báo kế hoạch chạy thử tới lãnh đạo tỉnh, chính quyền địa phương và người dân được biết. Như vậy, đến nay mọi công đoạn về công tác an toàn môi trường của dự án đều được thực hiện nghiêm túc và không gây ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.

Bên cạnh đó, Nhà máy cũng đã có kế hoạch xử lý tiêu thụ tro xỉ và các chất thải nguy hại. Để dự trữ và tiêu thụ lượng tro xỉ thải ra khoảng 570.000 tấn/năm, Nhà máy đã xây dựng bãi xỉ khoảng 27ha nằm bên cạnh nhà máy chính đồng thời ký kết thỏa thuận nguyên tắc và việc xử lý, chế biến toàn bộ lượng tro bay, xỉ đáy lò và thạch cao FGD phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xi măng đối với Công ty Cổ phần Đầu tư Minh Phong. Theo thỏa thuận, đơn vị tiêu thụ sẽ nhận bao tiêu toàn bộ số lượng tro xỉ thải ra khi nhà máy đi vào vận hành. Hiện Công ty đang lập đề án xử lý tro xỉ đổ bãi cáo Bộ Công Thương theo quy định hiện hành. Sau khi đi vào vận hành thương mại, hàng năm Nhà máy nhiệt điện Thái Bình sẽ cung cấp 3,276 tỷ kWh cho hệ thống điện quốc gia, đóng góp cho ngân sách tỉnh 600 tỷ đồng/năm.

THU THỦY

HỘI LÀM VƯỜN THÀNH PHỐ

Năng động phát triển kinh tế

Chủ động, sáng tạo trong phát triển kinh tế, thời gian qua, hơn 2.000 cán bộ, hội viên hội làm vườn các cấp của thành phố Thái Bình đã tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mở rộng các mô hình sản xuất tập trung cho giá trị kinh tế cao, từng bước nâng cao thu nhập, ổn định đời sống.

Từ trước đây, gia đình ông Vũ Văn Xuyên ở thôn Nam Cầu Nhân, xã Đông Hòa (thành phố Thái Bình) có 3 sào ruộng cấy lúa nhưng kém hiệu quả, kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn. Ông đã học hỏi các mô hình phát triển kinh tế của bà con nhiều nơi và mạnh dạn chuyển đổi sang trồng cây quýt cảnh. Ông Xuyên cho biết: Tích lũy được kinh nghiệm trồng và kỹ thuật chăm sóc qua các năm, đến nay nhà tôi trồng được khoảng 700 cây quýt cảnh. Bình quân mỗi năm phục vụ thị trường tết từ 300 - 500 cây, thu chi phí cho thu lãi từ 150 - 200 triệu đồng. Nguồn thu từ trồng cây quýt cảnh cao hơn rất nhiều so với cấy lúa và trồng cây màu, nhờ vậy mà cuộc sống của gia đình khá hơn.

Cũng như gia đình ông

Xuyên, nhiều hộ hội viên Hội làm vườn thành phố đã năng động phát triển kinh tế bằng nhiều mô hình khác nhau. Bên cạnh việc thâm canh cây lúa, trồng cây màu, các cấp hội còn đẩy mạnh phong trào phát triển kinh tế VAC, nâng số lượng đàn gia súc, gia cầm, đưa các giống cây, con mới vào nuôi trồng. Nhiều mô hình mới như nuôi nhím, thỏ, lợn rừng, nuôi ong lấy mật cho thu lãi hàng trăm triệu đồng mỗi năm. Điển hình như mô hình nuôi ong lấy mật thu hút 52 hội viên của phường Hoàng Diệu và xã Vũ Đông tham gia, mỗi năm thu hoạch khoảng 1.000kg mật cho giá trị kinh tế từ 200 - 300 triệu đồng. Bên cạnh đó, phong trào cải tạo vườn tạp, ao, hồ, đầm để chuyển đổi sang các mô hình lúa - cá, gà - cá, trồng hoa và cây

cảnh ngày càng phát triển mạnh mẽ. Từ năm 2016 đến nay, toàn thành phố cải tạo được 70ha vườn tạp và 136ha diện tích mặt nước, trồng mới và thay thế hơn 300.000 cây ăn quả, cây lấy gỗ, cây cảnh; cung cấp cho thị trường hàng nghìn cây, con giống các loại.

Ông Vũ Minh Sơn, Chủ tịch Hội Làm vườn thành phố Thái Bình cho biết: Thời gian qua, các cấp hội làm vườn thành phố luôn chú trọng công tác tuyên truyền, vận động hội viên tích cực đón đổi đổi thửa, xây dựng cánh đồng mẫu, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, tổ chức tốt các hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ hội viên phát triển kinh tế



Gia đình ông Vũ Văn Xuyên ở thôn Nam Cầu Nhân, xã Đông Hòa (thành phố Thái Bình) chuyển đổi đất cấy lúa kém hiệu quả sang trồng cây quýt cảnh cho thu lãi từ 150 - 200 triệu đồng mỗi năm.

như: tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, hướng dẫn kiến thức chăn nuôi, trồng trọt; tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm từ các mô hình phát triển kinh tế hiệu quả; tín chấp với các ngân hàng cho hội viên vay vốn ưu đãi... Từ năm 2016 đến nay, các cấp hội tổ chức được 25 buổi tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn thu hút hơn 2.000 người tham gia; phối hợp tổ chức 26 lớp

tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho gần 1.400 lượt người tham gia... Thông qua các hoạt động hỗ trợ đã giúp hội viên khai thác hiệu quả tiềm năng đất đai, huy động được nguồn vốn, ngày công lao động, đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy kinh tế thành phố phát triển.

Thời gian tới, các cấp hội làm vườn thành phố tiếp tục củng cố và phát triển tổ chức hội theo hướng nâng cao chất lượng, đổi mới nội

dung, phương thức hoạt động; tổ chức tốt các hoạt động thiết thực chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, hội viên. Vận động hội viên đẩy mạnh phong trào phát triển kinh tế VAC, xây dựng những mô hình sản xuất, kinh doanh mới cho hiệu quả kinh tế cao, từng bước cải thiện đời sống, góp phần tích cực vào chương trình xóa đói giảm nghèo của địa phương.

THANH HUỖN

Ươm mầm xanh vùng đất bãi



Nông dân Đông Hưng gieo trồng cây màu ở các vùng ven sông.

Vùng đất bãi ven các sông thuộc huyện Đông Hưng trước kia sản xuất kém hiệu quả, một số vùng bỏ hoang không sản xuất nhưng hôm nay đã khác, đã "thay da đổi thịt", khoác lên mình diện mạo mới, đang làm giàu cho người dân các vùng ven sông.

Nhờ phù sa của sông Trà Lý, vùng đất bãi ven sông Bạch Đằng tôi xốp và màu mỡ phù hợp với các loại cây trồng. Khai thác lợi thế này, hơn 20 năm nay, cây dâu trở thành cây trồng mũi nhọn làm giàu cho 20 hộ dân xã Bạch Đằng (Đông Hưng). Nhiều người cho rằng cây dâu phù hợp với vùng đất bãi nhưng có lẽ chính quyết tâm làm giàu, sự cần cù chịu khó của người dân ở đây là câu trả lời cho diện mạo mới của vùng đất bãi này. Nghé trồng dâu nuôi tằm vất vả được coi là nghề "ăn cơm đứng" nhưng thu nhập cao gấp 3 - 4 lần so với cấy lúa. Gia đình anh Nguyễn Văn Hạnh ở thôn Hậu Trung 2 đã 20 năm trồng dâu nuôi tằm, thu nhập trên 200 triệu đồng/năm.

Ven sông Tiên Hưng thuộc xã Minh Tân (Đông Hưng), 6ha đất bãi được 30 hộ nông dân phát triển theo hướng chuyên canh cây hoa màu như ngô, bí xanh, đỗ tương, dưa leo... Mỗi năm giá trị sản xuất tại vùng đất bãi này chiếm 15% giá trị sản xuất nông nghiệp của xã. Chỉ với 5 sào đất bãi anh Nguyễn Phú Hiệp ở thôn Hoàng Đức một năm gieo trồng 4 vụ, thu nhập 15 - 20 triệu đồng/sào.

Trên địa bàn huyện Đông Hưng có 4 con sông lớn chảy qua, ngoài sông Trà Lý chảy qua gần 1/3 số xã trong huyện còn có con sông Tiên Hưng và sông Sa Lung. Gần như địa phương nào trong huyện cũng có sông lớn chảy qua, đồng nghĩa với việc có thể khai thác vùng đất bãi ven sông để phát triển kinh tế. Đến nay toàn huyện đã có gần 200ha đất ven sông được người dân đầu tư để phát triển kinh tế nông nghiệp. Hướng đi này không mới song thực tế lại chứng minh được việc này là lời giải bài toán kinh tế khá bền vững đối với vùng đất màu mỡ này.

Tuy nhiên, có địa phương chưa tận dụng hết tiềm năng sẵn có, đặc biệt nhiều địa phương vẫn còn đang "bỏ ngỏ" diện tích đất đai phi nhiều này. Ông Đỗ Tiến Lâm, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết: Chúng tôi đang phối hợp với các địa phương chỉ đạo nông dân tăng hiệu suất sử dụng đất bằng cách bố trí lại thời vụ và tiến hành giao đất lâu năm cho nông dân chủ động tổ chức sản xuất. Bên cạnh đó, các địa phương lập quy hoạch, kế hoạch cụ thể, lộ trình phát triển, xác định rõ các loại cây trồng có giá trị cao để tổ chức chỉ đạo sản xuất, đồng thời khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng một số trang trại trồng trọt, chăn nuôi, tận dụng mặt nước có sẵn để nuôi cá lồng, phát triển nguồn lợi thủy sản. Tổ chức tốt hệ thống canh tác nông nghiệp bền vững trên vùng đất bãi sẽ đánh thức, khai thác tối đa lợi thế, tiềm năng về một vùng đất phù sa màu mỡ, góp phần nâng cao đời sống nhân dân.

THU THỦY

(Đài TTTH Đông Hưng)

NAM PHÚ

Hiệu quả vùng chuyển đổi nuôi trồng thủy sản

Nam Phú là xã ven biển huyện Tiên Hải, rất thuận lợi về phát triển nuôi trồng thủy sản. Để phát huy lợi thế, tiềm năng, những năm qua Nam Phú đã chuyển đổi một số vùng đất trồng lúa, coi kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Đưa chúng tôi đi thăm vùng chuyển đổi nuôi trồng thủy sản, ông Nguyễn Thế Lữ, cán bộ lâm sinh xã Nam Phú cho biết: Năm 2009, địa phương có chủ trương chuyển đổi vùng trồng coi kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản, nhằm tăng năng suất, giá trị kinh tế

trên một đơn vị diện tích. Trên cơ sở thực tế, UBND xã đã thống nhất với các hộ đang sử dụng diện tích đất để xây dựng kế hoạch cụ thể, trực tiếp cho từng vùng chuyển đổi, khuyến khích các hộ phát triển nuôi tôm, cá... Yêu cầu việc chuyển đổi phải bảo đảm về hạ tầng thủy lợi

phục vụ tưới, tiêu thuận lợi, đối tượng nuôi phù hợp. Chính quyền địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ nhiều giải pháp hiệu quả, phù hợp hình thành theo quy hoạch vùng chuyển đổi B1, B2 đạt khoảng 130ha. Vùng quy hoạch có lợi thế có nguồn nước sạch không

bị ô nhiễm, xa khu dân cư, rất thuận lợi cho nuôi trồng thủy sản và phát triển trang trại, gia trại tổng hợp. Sau hơn 9 năm phát triển kinh tế tại vùng chuyển đổi, các hộ dân đã mạnh dạn đưa nhiều loại thủy sản vào nuôi thả như tôm thẻ chân trắng, cá rô phi, cá trườn trắng... mang lại hiệu quả kinh tế cao. Trước đây gia đình ông Trần Xuân Biên, thôn Thủy Lạc nuôi thả cá trườn trắng trên diện tích chật hẹp, chưa được quy hoạch nên không mang lại hiệu quả. Từ khi ra vùng chuyển đổi ông Biên đã tập trung đầu tư cải tạo 1,5ha nuôi chủ yếu là tôm thẻ chân trắng, cá chim... Với 4 ao nuôi tôm thẻ chân trắng mỗi vụ cho thu nhập gần 100 triệu đồng. Ông Trần Xuân Biên cho biết: Trong nuôi trồng thủy sản các hộ dân nên chuẩn bị tốt các điều kiện như ao nuôi cần được khai tạo, phơi trong một thời gian sau mỗi vụ nuôi;

tu sửa các bờ kè từ đó củng cố hạ tầng ao và tạo được môi trường nuôi sạch, kích thích sự tăng trưởng cũng như hạn chế dịch bệnh cho vật nuôi thủy sản. Ông Biên cho biết thêm: Gia đình ông còn tận dụng bờ vùng để trồng chuối, nuôi thả vịt mỗi năm cho thu nhập khoảng trên 300 triệu đồng. Hay như ông Bùi Văn Giang, gần bờ với vùng chuyển đổi được 9 năm, được sự hỗ trợ của các hội, đoàn thể ông đã tích cực học hỏi tiếp thu kỹ thuật chăm sóc các đối tượng nuôi thủy sản, đến nay, 5 mẫu ao nuôi tôm thẻ chân trắng mang lại lợi nhuận cho gia đình ông khoảng 90 triệu đồng/năm.

Ông Nguyễn Thế Lữ, cán bộ lâm sinh xã Nam Phú cho biết thêm: Để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các hộ dân nuôi trồng thủy sản bền vững, Nam Phú đã thực hiện tốt công tác khuyến nông, khuyến ngư như hỗ trợ về nguồn



Nuôi trồng thủy sản ở Nam Phú.

vốn, kỹ thuật. Ngoài ra, khuyến khích cơ sở sản xuất giống năng suất sản con giống thuần dưỡng tại địa phương; từng bước đưa các loài giống mới, có chất

lượng cao vào sản xuất. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người nuôi trong việc thực hiện tốt an toàn vệ sinh thú y thủy sản, Tạo điều kiện cho cá nhân,

tổ chức đầu tư cơ sở thu mua chế biến thủy sản, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

MANH THẮNG